

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4106** /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày **27** tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng
Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá: số 3830/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa; số 2828/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa; số 4552/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 về việc phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 4436/STC-ĐT ngày 20 tháng 10 năm 2016 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

Tên dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa.

Chủ đầu tư: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật chăn nuôi Thanh Hóa.

Địa điểm xây dựng: Thôn Đông Nam, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian khởi công - hoàn thành: 26/11/2014 - 25/9/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư hoàn thành:**1. Nguồn vốn đầu tư:**

Đơn vị: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	72.492.463.000	50.000.000.000	22.492.463.000
Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và vốn ngân sách tỉnh	72.492.463.000	50.000.000.000	22.492.463.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	73.161.000.000	72.492.463.000
1. Chi phí xây dựng + thiết bị	60.314.034.000	61.044.648.000
2. Chi phí QLDA	957.768.000	957.768.000
3. Tư vấn ĐTXD	3.269.401.000	2.840.199.000
4. Chi phí khác	607.582.000	535.745.000
5. Chi phí bồi thường, GPMB	7.114.103.000	7.114.103.000
6. Chi phí dự phòng	898.112.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:**

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số	72.492.463.000			
I- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	72.492.463.000			
II- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

* Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư dự án là: Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	72.492.463.000	
Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và vốn ngân sách tỉnh	72.492.463.000	

- Được thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt.
 Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

Các khoản phải trả:	22.492.463.000 đồng
Công ty TNHH Mai Hương	21.144.648.000 đồng
Công ty cổ phần tư vấn đầu tư Thống Nhất	439.817.000 đồng
Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Ngọc Bảo	305.375.000 đồng
Công ty Cổ phần dịch vụ thẩm định giá Việt nam	6.600.000 đồng
Công ty Bảo hiểm PVI Thanh Hoá Tổng Công ty Bảo hiểm PVI	68.356.000 đồng
Công ty Cổ phần công nghệ xây dựng và thương mại Hoàng Gia	5.000.000 đồng
Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá HDT Việt Nam	215.335.000 đồng
Ban QLDA	307.332.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản lưu động
1	2	3
Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa	72.492.463.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

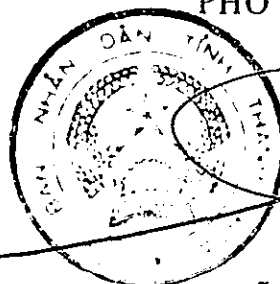
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT chăn nuôi Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ (để t/h);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN. (A317)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền